

Số: **23/2019/QĐST-HNGĐ**

Bảo L, ngày 25 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 9, thôn Đa T, xã Đa M, huyện Hàm Thuận B, tỉnh Bình Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật Sư **Hồ Thị P-Văn** phòng luật sư Lộc Phát thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: Số 161A, đường Nguyễn Văn C, phường Lộc S, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc B, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn S với chị Nguyễn Thị Kim H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Kim H thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Kim H thỏa thuận giao các con chung là Nguyễn Tiến D, sinh ngày 02/11/2006, Nguyễn Đức M, sinh ngày 05/5/2008 và

Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 06/12/2015 cho chị Nguyễn Thị Kim H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Kim H không yêu cầu anh Nguyễn Văn S cấp dưỡng nuôi con chung.

“Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình”.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Kim H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn S tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn số tiền là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Nguyễn Văn S đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2016/0013232 ngày 04/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Anh Nguyễn Văn S được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS huyện Bảo L;
- UBND xã Lộc T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Biên